

Nguyễn Khuyên (1835 – 1909), quê ở Yên Đổ, Bình Lục, Hà Nam. Nhà nghèo, rất hiếu học, học giỏi và có chí lớn. Đã đỗ ba kỳ thi, đỗ cử nhân rồi đỗ tiến sĩ là “Tam nguyên Yên Đổ”. Làm quan dưới triều Nguyễn. Yêu nước nồng nàn, bất chấp quyền lực, cáo quan về quê, không cam tâm làm tôi tớ - tay sai cho thực dân Pháp.

Tác phẩm: Còn để lại trên 800 bài thơ nôm và thơ chữ Hán, vài chục câu đối nôm. Thơ Nguyễn Khuyên bình dị mà điêu luyện, mộc mạc mà thâm trầm, hóm hỉnh. Ông là nhà thơ của làng quê. Một hồn thơ thanh cao, chan chứa nghĩa tình đối với quê hương, gia đình, bạn bè. Những bài thơ thu, những bài thơ viết về vợ con, tình bạn... là hay nhất, cảm động nhất. Nguyễn Khuyên là nhà thơ nôm kiêu hãnh của đất nước ta.

Xuất xứ

Đỗ Công Khuê (1839 – 1902) về đỗ quan chức triều Nguyễn. Là nhà thơ để lại một số bài thơ hát nói tuyệt tác. Là bạn đồng khoa, rất thân thành bạn tri kỷ của Nguyễn Khuyên.

Năm 1902, Đỗ Công Khuê qua đời, Nguyễn Khuyên viết bài thơ chữ Hán, nhan đề “Văn dâng niên Vân Đình tiễn sĩ Đỗ Công Khuê”, sau đó tác giả tự dịch ra chữ Nôm thành bài “Khóc Đỗ Công Khuê” bằng thơ song thất lục bát gồm có 38 câu thơ.

Chức vụ

Đau xót và thương tiếc bạn, khi bạn đột ngột qua đời. Nhớ lại những kỷ niệm đẹp của một tình bạn đẹp, càng cảm thấy cô đơn và đau đớn hơn bao giờ hết.

Phân tích

1. Bạn thân qua đời đột ngột. Đầy niềm đau đớn bàng hoàng:

“Bác D&#225;ng thôi đã thôi rồi  
N&#225;c mây man mác ng&#225;m ngùi lòng ta”

B&#225;n ti&#225;ng “thôi đã thôi rồi” th&#225;t lên nh&#225; b&#225;t ng&#225; đánh r&#225;i m&#225;t m&#225;t cái gì vô cùng thiêng liêng.  
N&#225;i đau xót ng&#225;m ngùi th&#225;m sâu t&#225; lòng ta, mà t&#225;a r&#225;ng kh&#225;p “n&#225;c mây man mác” bao la.  
Ngôn ng&#225; bình d&#225; mà ti&#225;ng khóc lâm ly th&#225;m th&#225;a. Th&#225;t vô cùng điều luy&#225;n.

## 2. Nh&#225; t&#225; thu&#225; ...

Gi&#225; đã âm d&#225;ng đôi đ&#225;ng cách tr&#225;, nh&#225;ng nh&#225;ng k&#225; ni&#225;m đ&#225;p ngày nào v&#225;n nh&#225; mãi  
không nguôi. Nh&#225; k&#225; ni&#225;n x&#225;a là th&#225;ng ti&#225;c b&#225;n vô cùng, là t&#225; hào v&#225; m&#225;t tình b&#225;n đ&#225;p, th&#225;y  
chung. Tuổi già khóc b&#225;n nên m&#225;i k&#225; l&#225; nh&#225; v&#225;y:

- Nh&#225; ngày đ&#225; đ&#225;t, thành đôi b&#225;n đ&#225;ng khoa, bi&#225;t m&#225;y t&#225; hào:

“Nh&#225; t&#225; thu&#225; đ&#225;ng khoa ngày tr&#225;c,  
V&#225;n s&#225;m hôm tôi v&#225;i bác cùng nhau”

- Nh&#225; nh&#225;ng l&#225;n du ngo&#225;n th&#225;nh th&#225;i:

“Cũng có lúc ch&#225;i n&#225;i d&#225;m khách,  
Ti&#225;ng su&#225;i nghe r&#225;c rách l&#225;ng đ&#225;o”

- Nh&#225; khi đàm đ&#225;o văn ch&#225;ng tâm đ&#225;u ý h&#225;p. M&#225;t chén r&#225;u, m&#225;t cung đàn, m&#225;t đ&#225;u hát...  
nh&#225; mãi b&#225;n tao nhân tri âm &#225; đ&#225;i:

“Cũng có lúc r&#225;u ngon cùng nh&#225;p,  
Chén qu&#225;nh t&#225;ng ă&#225;p b&#225;u xuân.  
Có khi bàn so&#225;n câu v&#225;n,

Biết bao đông bích đi n ph n tr c sau”

- Cùng chung ho n n n. Cùng chung tu i già. Ba ch “thôi” nh m t ti ng th dài ngoa ngán:

“Bác già tôi cũng già r i  
Biết thôi thôi th thì thôi m i là!”

- K ni m cu i cùng đôi b n già g p nhau. Nhi u m ng vui b n r n. Ph ng ph t lo âu. Xúc đ ng b i h i. B n đã m t r i mà nhà th t ng nh b n còn hi n hi n:

“C m tay h i h t xa g n,  
M ng r ng bác v n tinh th n ch a can”

3. Ch t nghe tôi b ng chân tay r ng r i...

- B n đã m t r i. Tin bu n đ n quá đ t ng t. Đau đ n c c đ nh ch t đi n a con ng i.  
Không th nào tin đ c “s vi c” đã x y ra. V a bàng hoàng ng c nhiên v a tái tê đau đ n! Nhà th nh t h i mình:

“Làm sao bác v i v ngay  
Ch t nghe tôi b ng chân tay r ng r i”

- Trách b n “V i vàng chi đã m i lên tiên”. C m thông v i n i “chán đ i” c a b n vì tu i già l i m đau,... B n “lên tiên” đ nhà th i i c i tr n, tr n nên cô đ n l bóng. V i Nguyễn Khuyến n i đau nh nhân lên nhi u n: v m t, con ch t, nay b n tri âm l i qua đ i. Cu c s ng m t h t ni m vui và tr n nên vô nghĩa. Nhà th nh c l i 2 đi n tích v Bá Nha và Chung T K (đàn kia), v Tr n Ph n và T Trĩ (gi ng kia...) đ đi n t n i bu n b v , cô đ n, l bóng.

Đây là 6 câu th hay nh t trong bài đ c nhi u ng i hau nh c đ n khi nói v tình b n. Có 6 ch “không”, 2 t láy: “h ng h”, “ng n ng” – cho th y ngh thu t s đ ng ngôn t c c k điều luy n, th li n m ch – c a Tam nguyên Yên Đ :

“R u ngon không có b n hi n,  
Không mua không ph i không ti n không mùa  
Câu th nghĩ đ n đo không vi t,  
Vi t đ a ai ai bi t mà đ a.  
Gi ng kia treo nh ng h ng h ,  
Đàn kia g y cũng ng n ng ti ng đàn”

- N i đau đ n, ti c th ng b n không th nào k xi t. Nhà th nh “l ng” đi. Tu i già v n ít l .  
Ch bi t khóc b n trong lòng:

“Tu i già h t l nh s ng,  
H i đầu ép l y hai hàng ch a chan”

Câu th ch Hán di n t ý th này, n i đau nh nén l i:

“Lão nhân kh c vô l ,  
Hà t t c ng nhi liên”

Nghĩa là: Ng i già khóc không n c m t – Cac chi mà c g ng cho (n c m t) giàn gi a  
ra.

K t lu n

“Khóc D ng Khuê” là bài th hay nh t, c m đ ng nh t nói v m t tình b n đ p, th m thi t,  
th y chung c a 2 nhà nho, 2 nhà th m t trăm năm v tr c. Nguyễn Khuy n khóc b n cũng  
nh đang t khóc mình. Th th song th t l c bát giàu âm đi u tr m b ng, réo r t đã góp ph n  
t o nên gi ng lâm li thê thi t. Câu th nào, v n th nào cũng nh th m đ y l . Bài th “Khóc  
D ng Khuê” khác nào m t bài văn t ?

Một số bài thơ của Nguyễn Khiến

## CUỘC KÊU CỜ M HỒNG

Khóc khoả s&#u d&#a gi&#ng l&#ng l&# ,  
Y h&#n Th&#c Đ&# thác bao gi&# .  
Năm canh m&#u ch&#y đêm hè v&#ng.  
Sâu kh&#c h&#n tan bóng nguy&#t m&# .  
Có ph&#i ti&#c xuân mà đ&#ng g&#i,  
Hay là nh&# n&#c v&#n n&#m m&# ,  
Thâu canh r&#ng r&# kêu ai đó,  
Gi&#c khách giang h&# d&#ng&#n ng&# .

## BÀN ĐÀN CHOI NHÀ

Đã bấy lâu nay bác t&#i nhà,  
Tr&# th&#i đi v&#ng, ch&# th&#i xa.  
Ao sâu n&#c c&# khôn chài cá,  
V&#n r&#ng rào th&#a khó đu&#i gà.  
C&#i ch&#a ra cây, cà m&#i n&# ,  
B&#u v&#a r&#ng r&#n, m&#p đ&#ng hoa.  
Đ&#u trò ti&#p khách, tr&#u không có,  
Bác đ&#n ch&#i đây ta v&#i ta.